

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN GÒ DẦU  
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 125/2023/HS-ST

Ngày: 30-11-2023

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Chí Nguyễn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Tuyển.

2. Ông Nguyễn Thanh Văn.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Đình Quế Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Ngọc Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2023, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Bàu Đôn, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 107/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị Tuyết H, sinh năm 1985, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: A, khu phố N, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Mang Thị Tuyết N; chồng: Đào Phương B (đã ly hôn); con: có 01 người; tiền án, tiền sự: không có (đã được xóa); bị cáo bị tạm giữ ngày 19-5-2023, chuyển sang tạm giam từ ngày 26-5-2023 cho đến nay;

Nhân thân: Năm 2008, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 02 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; năm 2016, bị Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu xử phạt 04 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Nguyễn Văn T, sinh năm 1988, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp X, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Nguyễn Thị N1; vợ: Lê Thị Mỹ X (đã ly hôn); con: có 01 người; tiền án: Bản án số 75 ngày 21-7-2015 của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh đã xử phạt 10 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành án tại Trại giam C xong ngày 06-3-2022, tiền sự: Tại Quyết định số 339 ngày 28-12-2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, huyện G áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo bị tạm giữ ngày 19-5-2023, chuyển sang tạm giam từ ngày 26-5-2023 cho đến nay.

Các bị cáo có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Tuyết H và Nguyễn Văn T là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng tháng 01-2023, H bắt đầu hoạt động mua bán trái phép chất ma túy để có ma túy sử dụng và có tiền tiêu xài. H đến khu vực ngã tư T thuộc huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy của người nam không rõ lý lịch 06 lần mỗi lần với số tiền từ 4.500.000 đồng đến 5.000.000 đồng, rồi đem về nhà phân ra thành nhiều bịch nhỏ cất giấu để sử dụng và bán cho những người nghiện. Trong đó, T đã 03 lần sử dụng xe mô tô biển số: 70H6-8871 của H giúp sức chở H mua ma túy về bán lại, được H trả công bằng việc cho T ma túy để sử dụng.

Khi người nghiện có nhu cầu mua ma túy sử dụng thì gọi vào số điện thoại “0966259759” để liên lạc với H, rồi H hẹn đến phòng trọ số 03 của nhà trọ thuê tháng do bà La Thị Ngân T2 làm chủ sở hữu thuộc khu phố T, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh hoặc đường hẻm đối diện Trạm y tế thị trấn G để giao tiền và nhận ma túy. H đã bán ma túy cho những người nghiện, cụ thể như sau:

- Bán cho Lê Tất T3 02 lần, mỗi lần 01 bịch ma túy với số tiền 150.000 đồng đến 200.000 đồng, lần gần nhất vào ngày 15-5-2023, tại phòng trọ của H thuê.

- Bán cho Nguyễn Thành P 05 lần, mỗi lần 01 bịch ma túy với số tiền từ 150.000 đồng đến 200.000 đồng, lần gần nhất vào ngày 15-5-2023, tại phòng trọ của H thuê.

- Bán cho Từ Minh T4 04 lần, mỗi lần 01 bịch ma túy với số tiền từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng, lần gần nhất vào ngày 18-5-2023, tại phòng trọ của H thuê.

- Bán cho Võ Châu T5 05 lần, mỗi lần 01 bịch ma túy giá 200.000 đồng, lần gần nhất vào ngày 19-5-2023, tại phòng trọ của H thuê.

- Bán cho Lê Tất T3 02 lần, mỗi lần 01 bạch ma túy với số tiền 150.000 đồng đến 200.000 đồng, lần gần nhất vào ngày 15-5-2023, tại phòng trọ của H thuê.

- Bán cho Nguyễn Thành P 05 lần, mỗi lần 01 bạch ma túy với số tiền từ 150.000 đồng đến 200.000 đồng, lần gần nhất vào ngày 15-5-2023, tại phòng trọ của H thuê.

- Bán cho Từ Minh T4 04 lần, mỗi lần 01 bạch ma túy với số tiền từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng, lần gần nhất vào ngày 18/5/2023, tại phòng trọ của H thuê.

- Bán cho Võ Châu T5 05 lần, mỗi lần 01 bạch ma túy giá 200.000 đồng, lần gần nhất vào ngày 19-5-2023, tại phòng trọ của H thuê.

- Khoảng 09 giờ 50 phút ngày 19-5-2023, Công an huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh kiểm tra phòng trọ số 03 của nhà trọ thuê tháng do bà La Thị Ngân T2 làm chủ sở hữu thuộc khu phố T, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thị Tuyết H và Nguyễn Văn T đang cất giấu 01 bạch nylon màu trắng được hàn kín ba đầu, một đầu khóa bóp viền màu đỏ trên thân bạch nylon ghi chữ “Hello” trên mặt tấm kính và 01 bạch nylon màu trắng, hàn kín ba đầu, một đầu khóa bóp viền màu đỏ bên trong chứa chất rắn màu trắng trên hộp giấy nghi là chất ma túy được niêm phong (ký hiệu M1); 01 bạch nylon màu trắng, hàn kín ba đầu, một đầu khóa bóp viền màu đỏ bên trong chứa chất rắn màu trắng trên nền gạch được niêm phong (ký hiệu M2); 02 bạch nylon màu trắng, hàn kín ba đầu, một đầu khóa bóp viền màu đỏ bên trong chứa chất rắn màu trắng trong túi vải màu xanh, nghi là chất ma túy được niêm phong (ký hiệu M3) cùng một số vật chứng có liên quan.

Quá trình điều tra, H và T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự thú khai nhận hành vi bán trái phép chất ma túy.

Kết luận giám định số 746 ngày 23-5-2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 02 bạch nylon màu trắng được hàn kín ba đầu, một đầu khóa bóp có viền màu trắng được niêm phong (ký hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,1642 gam và loại Methamphetamine, khối lượng 0,2677 gam. Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bạch nylon màu trắng được hàn kín ba đầu, một đầu khóa bóp có viền màu trắng (ký hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 1,3036 gam. Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 02 bạch nylon màu trắng được hàn kín ba đầu, một đầu khóa bóp có viền màu trắng, được niêm phong (ký hiệu M3) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 4,9653 gam và loại Methamphetamine, khối lượng 7,6903 gam. Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 01 (một) gói niêm phong ghi số 746/gói 1 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn N2 và trợ lý giám định Phan Quốc V và dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong là chất ma túy loại Heroine, khối lượng 0,1291 gam và chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,2135 gam; 01 (một) gói niêm phong ghi số 746/gói 2 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn N2 và trợ lý giám định Phan Quốc V và dấu đỏ của Phòng

Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 1,0785 gam; 01 (một) gói niêm phong ghi số 746/gói 3 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn N2 và trợ lý giám định Phan Quốc V và dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong là chất ma túy loại Heroine, khối lượng 4,4375 gam và chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 7,4397 gam; 01 (một) dao lam màu trắng hiệu BIG, đã qua sử dụng; 02 (hai) kim tiêm, đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng vác nhọn một đầu, một đầu hở; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng sọc xanh, một đầu vác nhọn, một đầu hở; 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme màu xanh, số imei 1: 862386040547051, số imei 2: 862386040547044, có gắn sim thuê bao 0908429427, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu ITEL màu đen, số imei 1: 356171085594082, số imei 2: 356171085594090, có gắn sim thuê bao 0966259759, đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô biển số 70H6-8871 sơn màu đen, số máy không xác định, số khung: RIHH080X2Y108869; 01 (một) khẩu trang y tế màu xanh; 01 (một) kéo kim loại tay cầm bằng nhựa màu đỏ; 02 (hai) bật lửa, một cái màu vàng, một cái màu tím; 03 (ba) bịch nylon màu trắng, hàn kín ba đầu, một đầu khóa bóp viền màu đỏ, bên trong rỗng; 12 (mười hai) đoạn ống nhựa trong đó ba đoạn màu xanh, ba đoạn màu đỏ, ba đoạn màu vàng, ba đoạn màu trắng; 01 (một) túi vải màu xanh có chữ Nike; 01 (một) tấm kính dạng hình chữ nhật; tiền Việt Nam 15.780.000 (mười lăm triệu, bảy trăm tám mươi nghìn) đồng. Về kê biên tài sản: Qua xác minh thể hiện H và T không có sở hữu tài sản nên Cơ quan điều tra không kê biên. Tại Cáo trạng số 107/CT-VKSGD ngày 06-10-2023, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Tuyết Hoa tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Văn T v tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, p, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Tuyết H và Nguyễn Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Tuyết H từ 08 (tám) đến 09 (chín) năm tù. Căn cứ điểm b, p, q khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù.

Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo H nói lời nói sau cùng: Bị cáo đã ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo T không nói lời nói sau cùng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện như sau: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo đã thành khẩn thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Từ tháng 01-2023 đến ngày 19-5-2023, tại khu vực thị trấn G, huyện G, Nguyễn Thị Tuyết H có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Võ Châu T5 05 lần, Từ Minh Thuận 04 lần, Lê Tất T3 02 lần, Nguyễn Thành P 05 lần dưới sự giúp sức của Nguyễn Văn T thì bị bắt quả tang thu giữ 6,4331 gam chất ma túy loại Heroine và 7,958 gam chất ma túy loại Methamphetamine. Trong đó, T đã 03 lần sử dụng xe mô tô biển số: 70H6-8871 của H giúp sức chở H mua ma túy về bán lại, được H trả công bằng việc cho T ma túy để sử dụng. Do đó, có đủ căn cứ kết luận, hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Tuyết H đã thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với hai tình tiết định khung là “Phạm tội 02 lần trở lên” và “Đối với 02 người trở lên”, riêng bị cáo T có 01 tiền án về tội rất nghiêm trọng, chưa được xóa án tích nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội rất nghiêm trọng nên phải chịu thêm tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm b, p, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an tại địa phương, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và đời sống xã hội. Nên cần xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm khắc mới đủ sức răn đe, giáo dục từng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Do bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vai trò của bị cáo trong vụ án: Bị cáo H là người trực tiếp liên hệ mua ma túy, phân nhỏ ma túy để bán cho các con nghiện nên bị cáo H phải chịu trách nhiệm chính và cao nhất trong vụ án. Bị cáo T chỉ giúp sức cho bị cáo H đi

mua ma túy về bán cho các con nghiện nên phải chịu trách nhiệm hình sự sau bị cáo H.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cụ thể:

[5.1] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[5.2] Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện khai ra những lần phạm tội trước đó nên được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về các biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 (một) gói niêm phong ghi số 746/gói 1 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn N2 và trợ lý giám định Phan Quốc V và dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong là chất ma túy loại Heroine, khối lượng 0,1291 gam và chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,2135 gam; 01 (một) gói niêm phong ghi số 746/gói 2 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn N2 và trợ lý giám định Phan Quốc V và dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 1,0785 gam; 01 (một) gói niêm phong ghi số 746/gói 3 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn N2 và trợ lý giám định Phan Quốc V và dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong là chất ma túy loại Heroine, khối lượng 4,4375 gam và chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 7,4397 gam là chất Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme màu xanh, số imei 1: 862386040547051, số imei 2: 862386040547044, có gắn sim thuê bao 0908429427, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu ITEL màu đen dạng nút bấm, số imei 1: 356171085594082, số imei 2: 356171085594090, có gắn sim thuê bao 0966259759, đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô biển số 70H6-8871 sơn màu đen, số máy không xác định, số khung: RIHH080X2Y108869 các bị cáo dùng làm công cụ, phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, còn giá trị kinh tế nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) dao lam màu trắng hiệu BIG, đã qua sử dụng; 02 (hai) kim tiêm, đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng vác nhọn một đầu, một đầu hở; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng sọc xanh, một đầu vác nhọn, một đầu hở; 01 (một) khẩu trang y tế màu xanh; 01 (một) kéo kim loại tay cầm bằng nhựa màu đỏ; 02 (hai) bật lửa, một cái màu vàng, một cái màu tím; 03 (ba) bịch nylon màu trắng, hàn kín ba đầu, một đầu khóa bóp viền màu đỏ, bên trong rỗng; 12 (mười hai) đoạn ống nhựa trong đó ba đoạn màu xanh, ba đoạn màu đỏ, ba đoạn màu vàng, ba đoạn màu trắng; 01 (một) túi vải màu xanh có chữ Nike; 01 (một) tấm kính dạng hình chữ nhật là công cụ, phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị kinh tế nên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với tiền Việt Nam 15.780.000 (mười lăm triệu, bảy trăm tám mươi nghìn) đồng do bị cáo H mua bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[7] Đối với đối tượng, hành vi có liên quan khác:

[7.1] Đối với người bán ma túy cho H không rõ lý lịch nên không có cơ sở để Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Dầu xác minh xử lý.

[7.2] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Võ Châu T5, Từ Minh Thuận, Lê Tất T3, Nguyễn Thành P, Công an huyện Gò Dầu đã xử phạt vi phạm hành chính. [8] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận. [9] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Thị Tuyết H, Nguyễn Văn T là người bị kết án nên phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Tuyết H1 và Nguyễn Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1.1. Căn cứ vào điểm b, p khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Tuyết H1 09 (chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19 tháng 5 năm 2023.

1.2. Căn cứ vào điểm b, p, q khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19 tháng 5 năm 2023.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

2.1. Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong ghi số 746/gói 1 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn N2 và trợ lý giám định Phan Quốc V và dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong là chất ma túy loại Heroine, khối lượng 0,1291 gam và chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,2135 gam; 01 (một) gói niêm phong ghi số 746/gói 2 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn N2 và trợ lý giám định Phan Quốc V và dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 1,0785 gam; 01 (một) gói niêm phong ghi số 746/gói 3 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn N2 và trợ lý giám định Phan Quốc V và dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong là chất ma túy loại Heroine, khối lượng 4,4375 gam và chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 7,4397 gam; 01 (một) dao lam màu trắng hiệu BIG, đã qua sử dụng; 02 (hai) kim tiêm, đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng vác nhọn một đầu, một đầu hở; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu

trắng sọc xanh, một đầu vác nhọn, một đầu hờ; 01 (một) khẩu trang y tế màu xanh; 01 (một) kéo kim loại tay cầm bằng nhựa màu đỏ; 02 (hai) bật lửa, một cái màu vàng, một cái màu tím; 03 (ba) bịch nylon màu trắng, hàn kín ba đầu, một đầu khóa bóp viền màu đỏ, bên trong rỗng; 12 (mười hai) đoạn ống nhựa trong đó ba đoạn màu xanh, ba đoạn màu đỏ, ba đoạn màu vàng, ba đoạn màu trắng; 01 (một) túi vải màu xanh có chữ Nike; 01 (một) tấm kính dạng hình chữ nhật.

2.2. Tịch thu, sung vào Ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme màu xanh, số imei 1: 862386040547051, số imei 2: 862386040547044, có gắn sim thuê bao 0908429427, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu ITEL màu đen dạng nút bấm, số imei 1: 356171085594082, số imei 2: 356171085594090, có gắn sim thuê bao 0966259759, đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô biển số 70H6-8871 sơn màu đen, số máy không xác định, số khung: RIHH080X2Y108869; tiền Việt Nam 15.780.000 (mười lăm triệu, bảy trăm tám mươi nghìn) đồng.

(Hiện vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Dầu theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23-10-2023).

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Nguyễn Thị Tuyết H, Nguyễn Văn T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Vụ GDKT. TANDTC (Vụ 1);
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV. TAND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng lý lịch STP tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- Công an huyện Gò Dầu (02 bản);
- Nhà tạm giữ công an huyện Gò Dầu;
- CC THADS h. Gò Dầu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Chí Nguyễn**



- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án